

Chuyển giá thông qua thuế - Cần được ngăn chặn

Ths. Nguyễn Văn Thắng

Chuyển giá được hiểu là việc thực hiện chính sách giá đối với hàng hóa, dịch vụ và tài sản được chuyển dịch giữa các thành viên trong tập đoàn qua biên giới không theo giá thị trường nhằm tối thiểu hóa số thuế của các công ty đa quốc gia trên toàn cầu.

Như vậy, chuyển giá là một hành vi do các chủ thể kinh doanh thực hiện nhằm thay đổi giá trị trao đổi hàng hóa, dịch vụ trong quan hệ với các bên liên kết. Hành vi ấy có đối tượng tác động chính là giá cả. Sở dĩ giá cả có thể xác định lại trong những giao dịch là xuất phát từ ba lý do sau:

- Xuất phát từ quyền tự do định đoạt trong kinh doanh, các chủ thể hoàn toàn có quyền quyết định giá cả của một giao dịch. Do đó họ hoàn toàn có quyền mua hay bán hàng hóa, dịch vụ với giá họ mong muốn.

- Xuất phát từ mối quan hệ gắn bó chung về lợi ích giữa nhóm liên kết nên sự khác biệt về giá giao dịch được thực hiện giữa các chủ thể kinh doanh có cùng lợi ích không làm thay đổi lợi ích toàn cục.

- Việc quyết định chính sách giá giao dịch giữa các thành viên trong nhóm liên kết không thay đổi tổng lợi ích chung nhưng có thể làm thay đổi tổng nghĩa vụ thuế của họ. Thông qua việc định giá, nghĩa vụ thuế được chuyển từ nơi bị điều tiết cao sang nơi bị điều tiết thấp hơn và ngược

lại. Tồn tại sự khác nhau về chính sách thuế của các quốc gia là điều không tránh khỏi do chính sách kinh tế - xã hội của họ không thể đồng nhất, cũng như sự hiện hữu của các quy định ưu đãi thuế là điều tất yếu. Chênh lệch mức độ điều tiết thuế vì thế hoàn toàn có thể xảy ra.

Cho nên, chuyển giá chỉ có ý nghĩa đối với các giao dịch được thực hiện giữa các chủ thể có mối quan hệ liên kết. Để làm điều này họ phải thiết lập một chính sách về giá mà ở đó giá chuyển giao có thể được định ở mức cao hay thấp tùy vào lợi ích đạt được từ những giao dịch như thế. Chúng ta cần phân biệt điều này với trường hợp khai giá giao dịch thấp đối với cơ quan quản lý để trốn thuế nhưng đăng sau đó họ vẫn thực hiện thanh toán đầy đủ theo giá thỏa thuận. Trong khi đó nếu giao dịch bị chuyển giá, họ sẽ không phải thực hiện về sau của việc thanh toán trên và thậm chí họ có thể định giá giao dịch cao. Các đối tượng này nắm bắt và vận dụng được những quy định khác biệt về thuế giữa các quốc gia, các

ưu đãi trong quy định thuế để hưởng lợi có vẻ như hoàn toàn hợp pháp. Như thế, vô hình trung, chuyển giá đã gây ra sự bất bình đẳng trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế do xác định không chính xác nghĩa vụ thuế, dẫn đến bất bình đẳng về lợi ích, tạo ra sự cách biệt trong ưu thế cạnh tranh.

Tuy vậy, thật không đơn giản để xác định một chủ thể đã thực hiện chuyển giá. Vấn đề ở chỗ, nếu định giá cao hoặc thấp mà làm tăng số thu thuế một cách cục bộ cho một nhà nước thì cơ quan có thẩm quyền nên định lại giá chuyển giao. Chẳng hạn, giá mua đầu vào nếu được xác định thấp, điều đó có thể hình thành chi phí thấp và hệ quả là thu nhập trước thuế sẽ cao, kéo theo thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế TNDN) tăng; hoặc giá như giá xuất khẩu định cao cũng làm doanh thu tăng và kết quả là cũng làm tăng số thuế mà nhà nước thu được. Nhưng cần hiểu rằng điều đó cũng có nghĩa rằng nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp liên kết ở đâu kia có khả năng đã giảm xuống do chuyển một phần nghĩa vụ của mình qua

giá sang doanh nghiệp liên kết này.

Chống chuyển giá ở Việt Nam

Chuyển giá đã được các nhà hoạch định chính sách tài chính Việt Nam xác định là một vấn đề cần được quan tâm quản lý khi mà ngày càng xuất hiện nhiều dấu hiệu chuyển giá trong giao dịch có yếu tố nước ngoài. Văn bản pháp lý đầu tiên đề cập đến chuyển giá là Thông tư 74/1997/TT-BTC hướng dẫn về thuế đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Đối tượng áp dụng phương pháp định giá chuyển giao là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh tại Việt Nam có giao dịch kinh doanh với các bên có quan hệ liên kết có nghĩa vụ kê khai, xác định nghĩa vụ thuế TNDN ở Việt Nam. Phạm vi áp dụng bao gồm các giao dịch mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, chuyển giao hoặc chuyển nhượng hàng hóa, dịch vụ trong quá trình kinh doanh giữa các bên có quan hệ liên kết. Nội hàm tác động của những quy định này dường như cũng không giới hạn điều chỉnh trong các giao dịch chuyển giá quốc tế. Các giao dịch liên kết bị điều chỉnh cũng tương tự quy định của các nước hoặc theo Công ước mẫu của OECD về định giá chuyển giao. Nhưng phạm vi giao dịch chuyển giá mà Việt Nam điều chỉnh có phần hẹp hơn vì

không đề cập đến những giao dịch như vay hoặc cho vay, hay như giao dịch được đề cập mở rộng mang tính dự báo mà có thể gây tác động đến lợi ích của doanh nghiệp liên kết.

Mục đích của định giá chuyển giao là tìm sự khác biệt trong việc hình thành nghĩa vụ thuế giữa giá giao dịch liên kết và giao dịch độc lập. Do đó, quá trình so sánh cho phép chủ thể có giao dịch liên kết lựa chọn giá trị phù hợp nhất trong các giá trị tương ứng của biên độ giá thị trường chuẩn để làm căn cứ điều chỉnh giá của giao dịch liên kết. Theo quy định tại đoạn 1.1 điểm 1, Mục 2, phần B, TT117/2005/TT-BTC, trường hợp giá sản phẩm trong giao dịch liên kết không thấp hơn giá trị phù hợp nhất thì chủ thể kinh doanh không cần điều chỉnh. Điều này đồng nghĩa với việc cho ra kết quả giá của giao dịch liên kết nằm ở đầu vào hay đầu ra trong quá trình kinh doanh của bên liên kết có nghĩa vụ thuế nếu đã được định cao hơn giá trị phù hợp là được chấp thuận. Như thể định giá chuyển giao sẽ không còn ý nghĩa nếu xác định giá đầu vào cao hơn so với giá thị trường, bởi thu nhập chịu thuế sẽ bị giảm do chi phí đầu vào định giá tăng lên. Ngược lại nếu giá trị đầu ra được xác định là cao hơn giá thị trường và không cần điều chỉnh, thì như đã phân tích ở trên nếu xét một cách cục bộ, nghĩa vụ thuế TNDN ở bên liên kết này có thể tăng lên nhưng nghĩa vụ thuế của bên cùng giao dịch

sẽ giảm đi đáng kể. Đó là chưa kể đến những ảnh hưởng khác như vấn đề quản lý về chuyển tiền khi thanh toán, chuyển vốn, chia lãi qua chuyển giá. Vậy nên chẳng, một khi chúng ta đã thực hiện biện pháp định giá chuyển giao, thì mọi giao dịch liên kết có giá cao hay thấp hơn giá thị trường đều được đưa về mức chuẩn là giá thị trường phù hợp đã được định ra trong quá trình sử dụng phương pháp so sánh.

Áp dụng các biện pháp so sánh giá thị trường được xem là nghĩa vụ bắt buộc của đối tượng nộp thuế TNDN khi thực hiện các giao dịch liên kết. Chủ thể này có nghĩa vụ kê khai các giao dịch liên kết đã thực hiện và phương pháp so sánh giá đã áp dụng khi khai báo thuế TNDN. Cơ chế này được thực hiện sẽ làm giảm khả năng không kiểm soát được các giao dịch liên kết gây khó khăn cho chủ thể quản lý. Như các quy định trước đây, định giá chuyển giao chỉ có thể được áp dụng khi cán bộ chuyên môn thuế kiểm tra phát hiện có hiện tượng chuyển giá. Nhưng để phát hiện có chuyển giá hay không lại phụ thuộc hoàn toàn vào khả năng và yếu tố chủ quan của chính người quản lý. Trao nghĩa vụ kê khai các giao dịch liên kết cho đối tượng nộp thuế vừa giảm thiểu chi phí quản lý, vừa tăng quyền tự quyết định, tự chịu trách nhiệm với những thông tin mà đối tượng nộp thuế cung cấp. Điều này được xem là phù hợp với xu

thể quản lý thuế hiện đại (tự kê khai, tự nộp). Bởi lẽ khi ấy, đối tượng nộp thuế sẽ phải gánh chịu trách nhiệm pháp lý nếu không đảm bảo thực hiện đúng nghĩa vụ này. Bên cạnh đó, họ cũng có quyền được bảo vệ bí mật về thông tin đã cung cấp trong quá trình xác định giá. Tuy vậy cơ chế bảo mật thông tin trong trường hợp này chưa được nhà nước quan tâm điều chỉnh cụ thể, vì thế sẽ không thể biết rằng một khi thông tin nội bộ của họ (như bí mật công nghệ, giải pháp kỹ thuật...) bị rò rỉ gây thiệt hại cho đối tượng nộp thuế thì trách nhiệm của cơ quan quản lý sẽ ra sao, mức bồi thường như thế nào? Câu hỏi này chưa có lời đáp rõ ràng.

Các biện pháp cưỡng chế cũng được áp dụng nhằm đảm bảo tuân thủ kê khai đúng đắn các giao dịch liên kết. Trước hết, đó là quy định về quyền của cơ quan thuế được ấn định mức giá sử dụng để kê khai tính thuế hoặc ấn định thu nhập chịu thuế hay số thuế thu nhập phải nộp. Việc ấn định dựa trên cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế phù hợp quy định về ấn định thuế hoặc theo giá trị không thấp hơn giá trị trung bình của biên độ giá thị trường chuẩn được cơ quan thuế ấn định. Cơ chế ấn định giá trong trường hợp này chưa được quy định rõ vì tiêu chuẩn lựa chọn để định giá nào sẽ được xem là phù hợp một khi những thông tin mà đối tượng nộp thuế cung cấp được xem là giả mạo, hoặc không có giao dịch

độc lập tương tự để so sánh. Từ đây có thể xảy ra việc cơ quan quản lý có thể tùy nghi vận dụng. Vì thế đối tượng nộp thuế sẽ rất khó chứng minh nghĩa vụ của mình, nhưng lại rất dễ để cơ quan quản lý làm khó đối tượng nộp thuế vì tự thân sự nghi ngờ hoàn toàn có thể xuất phát cảm tính của chủ thể quản lý. Ngoài điều này ra, pháp luật còn cho phép áp dụng các trách nhiệm pháp lý khác để xử lý vi phạm đối với hoạt động xác định giá thị trường. Những hành vi vi phạm này có lẽ phù hợp nhất nếu được xem là vi phạm pháp luật thuế vì mục đích cuối cùng là thay đổi nghĩa vụ thuế, nhưng cũng sẽ không đơn giản để phân tách thời điểm vi phạm để xếp hành vi vi phạm chuyển giá vào nhóm vi phạm nào?

Biện pháp định giá chuyển giao theo cách thức điều chỉnh hiện nay chỉ có ý nghĩa trong việc xác định thu nhập chịu thuế, chính xác hơn là xác định đúng nghĩa vụ thuế TNDN. Thế nhưng điều đó cũng có nghĩa là đưa giao dịch liên kết về giao dịch thị trường, nên kết quả này cũng có những ý nghĩa pháp lý nhất định trong việc xác định các nghĩa vụ thuế khác như thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt nếu có. Kết quả này là biểu thị giá của giao dịch bán ra hoặc giao dịch mua vào cho nên giá tính thuế của các loại thuế gián thu nếu căn cứ vào đây có thể sẽ khác đi vì được định giá lại.

Theo thông tin mới nhất từ Bộ Tài chính, tại một số cục thuế các tỉnh, thành phố, hiện có đến 20 - 30% trong tổng số DN có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đang hoạt động trên địa bàn kê khai có kết quả kinh doanh lỗ liên tiếp trong 2 - 3 năm, thậm chí 5 năm. Điều bất thường là có DN khai số lỗ lớn hơn cả vốn chủ sở hữu, nhưng vẫn tăng vốn đầu tư để mở rộng quy mô sản xuất.

Hiện tượng này, theo nhìn nhận của Lãnh đạo Bộ Tài chính là biểu hiện của tình trạng lợi dụng việc chuyển giá để gian lận, trốn thuế. Cho nên cần phải có biện pháp ráo riết triển khai nhiều biện pháp để ngăn chặn.

Qua theo dõi, đánh giá sơ bộ của một số cục thuế các địa phương có số lượng Doanh nghiệp FDI đang hoạt động lớn, thì có khoảng 20 - 30 % doanh nghiệp thường xuyên khai có kết quả kinh doanh lỗ, trong đó phần lớn là các Doanh nghiệp không nằm trong nhóm 20 nền kinh tế lớn nhất thế giới (G20). Tình trạng lỗ này phổ biến kéo dài liên tiếp trong 2 - 3 năm, thậm chí có DN khai lỗ tới 5 năm liên tiếp. Điều không bình thường là tuy lỗ như vậy, nhưng các Doanh nghiệp này vẫn tiếp tục tăng vốn đầu tư để mở rộng quy mô sản xuất - kinh doanh. Điều này chứng tỏ có dấu hiệu lợi dụng việc chuyển giá, để trốn thuế, vừa gây thất thu cho ngân sách nhà nước, vừa ảnh hưởng xấu đến môi trường kinh doanh. Ngoài yêu cầu

các đơn vị liên quan tiếp tục theo dõi tình trạng này. Bộ Tài chính đang chỉ đạo cục thuế các địa phương tiến hành điều tra tại một số Doanh nghiệp để làm rõ dấu hiệu nghi vấn.

Một số kiến nghị

Một là, Cần ban hành các cơ sở pháp lý để xử lý vi phạm về chuyển giá.

Hiện nay chúng ta đang áp dụng theo hệ thống xử phạt chung của các quy định về thuế, mà không có quy định đặc thù theo thông lệ quốc tế. Điều này đang gây khó khăn cho việc đấu tranh với tình trạng lợi dụng chuyển giá.

Các quy định pháp lý về phòng, chống lợi dụng chuyển giá hiện vừa thiếu, vừa chưa đồng bộ, nên gây nhiều khó khăn trong đấu tranh ngăn chặn. Bởi vậy, Bộ Tài chính đang khẩn trương khắc phục tình trạng này. Định hướng hoàn chỉnh chính sách chống chuyển giá phải đạt hai mục tiêu: tạo sự minh bạch trong các quy định pháp lý về quy trình chuyển giá để giúp DN dễ thực hiện, đồng thời giúp cơ quan quản lý ngăn ngừa, xử lý hiệu quả các vụ lợi dụng chuyển giá để giảm thiểu thất thu cho ngân sách.

Bộ Tài chính sẽ ban hành thông tư về trị giá hải quan để tính thuế, nhằm đồng bộ các quy định xử lý vi phạm về chuyển giá. Qua đó hỗ trợ đặc lực cho cơ quan hải quan, thuế trong triển khai các biện pháp phòng, chống Doanh nghiệp lợi dụng việc chuyển giá để gian lận, trốn thuế. Cùng với

đó, trên cơ sở rút kinh nghiệm xây dựng Trung tâm dữ liệu điện tử về thuế tại Cục thuế TP. HCM triển khai từ tháng 8/2010, Bộ Tài chính sẽ triển khai xây dựng các trung tâm dữ liệu điện tử về thuế tại các địa bàn song song với một trung tâm tương tự đặt tại Tổng cục Thuế. Trên cơ sở đó, Bộ sẽ xây dựng Trung tâm Dữ liệu điện tử thuế quốc gia, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đặc biệt là góp phần hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu, phục vụ cho công tác đấu tranh ngăn chặn lợi dụng chuyển giá nhằm trốn thuế. Thông qua các biên bản ghi nhớ, các hiệp định về hải quan với các nước, Tổng cục Hải quan tăng cường trao đổi thông tin thống kê về giá hàng hoá với các quốc gia để đấu tranh có hiệu quả với các vi phạm về chuyển giá. Tăng cường hợp tác chặt chẽ giữa cơ quan hải quan với cơ quan thuế, chú trọng kiểm tra sau thông quan, để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi lợi dụng chuyển giá để gian lận, trốn thuế.

Hai là, cần thực hiện cơ chế thoả thuận giá trước, giữa đối tượng nộp thuế với cơ quan thuế tại nhiều nước đã góp phần giảm tình trạng DN lợi dụng chuyển giá.

Thoả thuận giá trước là thoả thuận đơn hoặc đa phương giữa đối tượng nộp thuế với các cơ quan thuế có liên quan đến chuyển giá trong một hạng mục cụ thể: đối tượng, hoàn cảnh và điều kiện của các giao dịch, cũng như các thoả thuận trước về

phương pháp chuyển giá của các giao dịch đó và có hiệu lực trong một thời gian nhất định. Kinh nghiệm của nhiều nước cho thấy, một khi cơ chế này được tuân thủ nghiêm ngặt, thì nguy cơ điều chỉnh về chuyển giá sẽ được loại trừ, đồng thời giảm chi phí, cũng như thời gian cho DN trong quá trình chấp hành nghĩa vụ thuế. Với nhiều ưu điểm như vậy, Bộ Tài chính đang chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu, để sớm có quy định pháp lý cụ thể về cơ chế thoả thuận giá trước, qua đó hình thành hệ thống pháp lý đồng bộ về phòng, chống DN lợi dụng chuyển giá để gian lận thuế.

Tất cả đang cần có một cái nhìn đầy đủ hơn về chuyển giá, về phạm vi tác động của giá thị trường được định ra trong các phương pháp xác định giá để từ đó chuyển các giao dịch liên kết về đúng với bản chất tự nhiên của nó là một giao dịch bình đẳng. Ở đây là một sự bình đẳng theo đúng nghĩa thị trường không vì lợi ích cục bộ của riêng một chủ thể nào. Làm được điều này không chỉ bảo vệ lợi ích của Nhà nước mà tính đến lợi ích của những chủ thể khác nhằm duy trì một môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng trong xã hội có nhiều quan hệ đa chiều như hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Báo cáo Bộ tài chính 2009
- Vietnamnet...